BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 49 /BHXH-BT V/v: mức lương tối thiểu làm cơ sở tính mức tiền lương, tiền công đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN	*Hà Nội, ngày 08 tháng 1 năm 2010*

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian qua Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được nhiều ý kiến phản ánh của Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh) về vướng mắc khi triển khai áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP và Nghị định số 98/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ để xác định mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) của người lao động. Về vấn đề này BHXH Việt Nam hướng dẫn như sau:

1. Áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP, Nghị định số 98/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ với các công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thuê mướn và trả tiền lương, tiền công cho người lao động:

1.1. Công ty, doanh nghiệp được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước quy định tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị định số 97/2009/NĐ-CP: áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Điều 2 Nghị định số 97/2009/NĐ-CP để tính đơn giá tiền lương.

1.2. Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam quy định tại khoản 3 và 4 Điều 1 Nghị định số 97/2009/NĐ-CP: áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP để tính các mức lương trong thang lương, bảng lương, các loại phụ cấp lương, tính các mức lương ghi trong hợp đồng lao động và thực hiện các chế độ khác do doanh nghiệp xây dựng và ban hành theo thẩm quyền do pháp luật lao động quy định.

1.3. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam quy định tại Điều 1 Nghị định số 98/2009/NĐ-CP: áp dụng mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 98/2009/NĐ-CP để tính các mức lương trong thang lương, bảng lương, các loại phụ cấp lương, tính các mức lương ghi trong hợp đồng lao động và thực hiện các chế độ khác do doanh nghiệp xây dựng và ban hành theo thẩm quyền do pháp luật lao động quy định.

2. Mức lương tối thiểu làm cơ sở xác định mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN của người lao động quy định tại khoản 1 và 2 Điều 94, Điều 105 Luật BHXH và khoản 1 Điều 14 Luật BHYT:

2.1. Người lao động thực hiện chế độ tiền lương do nhà nước quy định thì tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN là tiền lương tháng theo ngạch bậc, cấp bậc quân hàm và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề (nếu có). Tiền lương này được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định số 33/2009/NĐ-CP ngày 06/4/2009 của Chính phủ. Khi Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu chung thì thực hiện theo mức lương tối thiểu chung đã được điều chỉnh.

Người lao động theo hợp đồng lao động trong công ty nhà nước chuyển thành công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước từ một thành viên trở lên nếu áp dụng thang bảng lương do Nhà nước quy định và thực hiện đúng quy định tại điểm a, b và c khoản 6 Mục D Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30/01/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ hướng dẫn về BHXH bắt buộc cũng được áp dụng như hướng dẫn nêu trên.

2.2. Người lao động thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quy định thì tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN là mức tiền lương, tiền công tháng được ghi trên hợp đồng lao động.

a. Kể từ ngày 01/01/2010 trở đi, đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các đơn vị, tổ chức nêu tại tiết 1.2 điểm 1 công văn này thì mức tiền lương, tiền công đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 97/2009/NĐ-CP. Đối với người lao động làm việc cho các đơn vị, tổ chức nêu tại tiết 1.3 điểm 1 công văn này thì mức tiền lương, tiền công đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 98/2009/NĐ-CP.

b. Đối với người lao động đã qua học nghề quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 36/2009/TT-BLĐTBXH ngày 13/11/2009 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thì mức tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN nêu tại tiết 2.2 này phải cao hơn ít nhất 7% so với mức lương tối thiểu vùng.

c. Trường hợp đơn vị tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN thành lập đơn vị, chi nhánh hoạt động trên các địa bàn có mức lương tối thiểu vùng khác nhau thì đơn vị, chi nhánh hoạt động ở địa bàn vùng nào căn cứ mức lương tối thiểu vùng theo địa bàn đó để xác định mức tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN.

3. Trường hợp mức tiền lương, tiền công làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN tại điểm 1 và điểm 2 nêu trên mà cao hơn hai mươi tháng lương tối thiểu chung thì mức tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN bằng hai mươi tháng lương tối thiểu chung.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị BHXH các tỉnh báo cáo Bảo hiểm xã hội Việt Nam kịp thời để xem xét, giải quyết./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Khương

Nơi nhận:
- Như trên;
- TGĐ (để b/c);
- Các Phó TGĐ;
- Các Ban: CST; TH CSBHXH; TTTT;
- Lưu: VP, BT (05b).